

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm: 1984, nơi thường trú: Thôn X, xã T, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Anh Phan Văn N, sinh năm: 1978, nơi thường trú: Làng Hoèn, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị T và anh Phan Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Phan Văn N xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: vợ chồng có 02 (Hai) con chung là Phan Nhật B, sinh ngày 27/7/2005 và Phan Ngọc A, sinh ngày 09/8/2007 đã trưởng thành (trên 18 tuổi) đủ sức khỏe lao động và học tập, Tòa án không giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị T và anh Phan Văn N xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Nợ chung: Chị Đỗ Thị T và anh Phan Văn N xác định vợ chồng không có nợ ai và cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đỗ Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002578 ngày 01/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại chị Đỗ Thị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 4- Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Trung Giã, thành phố Hà Nội;
(ĐKKH số 73/2004, ngày 03/12/2004 của
UBND xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố
Hà Nội)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Bích Hiền